

Số: 58/2019/QĐST-DS

K, ngày 02 tháng 5 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 127/2019/TLST-DS ngày 01 tháng 4 năm 2019

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* Bà Lâm Kiều T, sinh năm 1974

Địa chỉ: Tổ 36, khu phố X, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang

*Bị đơn:* Bà Đặng Huệ L, sinh năm 1976

Địa chỉ: Khu phố B, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Vũ Hoàng L, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Khu phố B, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Bà Lâm Kiều T yêu cầu bà Đặng Huệ L và ông Vũ Hoàng L trả số tiền hụi còn nợ là 58.500.000 đ (Năm mươi tám triệu năm trăm nghìn đồng).

Bà Đặng Huệ L và ông Vũ Hoàng L đồng ý trả số tiền 58.500.000đ (Năm mươi tám triệu năm trăm nghìn đồng) theo yêu cầu của bà T.

\* Phương thức thanh toán: Bà T và bà L, ông L thoả thuận: Bà L và ông L sẽ

trả số tiền 58.500.000 đồng cho bà T ngay sau khi án có hiệu lực.

Kể từ ngày bà T có đơn yêu cầu thi hành án nếu bà L, ông L chậm thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

**2. Về án phí:** Án phí hòa giải thành là 1.462.500 đ (Một triệu bốn trăm sáu mươi hai nghìn năm đồng). Bà L và ông L tự nguyện chịu toàn bộ án phí là 1.462.500 đồng.

+ Hoàn trả cho bà Lâm Kiều T số tiền tạm ứng án phí mà bà T đã nộp là 1.750.000 đồng theo biên lai thu số 0007828 ngày 01/4/2019.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.*

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện K
- CC THA DS huyện K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Diễm**